TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29-10-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Chiểu.
2. Bà trần Thị Thu Hương.

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 119/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 20/2019/QĐST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T - Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn An Tiến, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, Lào Cai - có mặt.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn Dũng - Sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn An Tiến, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/4/2019 và bản tự khai ngày 08/5/2019 cũng như tại phiên tòa, chị Vũ Thị T trình bầy: Chị và anh Hoàng Văn Dũng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16/12/2002, tại UBND xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2005 thì xẩy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Dũng không tu trí làm ăn, thường xuyên chơi bời cờ bạc, nhiều lần anh Dũng mang tài sản trong gia đình đi cầm cố để chơi cờ bạc, chị có tham gia khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Dũng không thay đổi, vì thương con còn nhỏ nên chị cố gắng chịu đựng vợ chồng sống với nhau để nuôi con, tuy nhiên đến nay anh Dũng càng ngày càng sa đà chơi bời không quan tâm đến gia đình vợ con, thực tế vợ chồng chị vẫn sống chung nhưng anh Dũng đi lái xe thỉnh thoảng mới về nhà, vợ chồng không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng

không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn Dũng.

Về con chung**:** Quá trình chung sống vợ chồng chị có một con chung là cháu Hoàng Ngọc Ánh, sinh ngày 08/12/2003, hiện nay cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng vợ chồng chị, khi ly hôn chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu Ánh, chị không yêu cầu anh Dũng cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hiện nay chị làm nghề lao động tự do, thu nhập bình quân khoảng 5.000.000đ đến 6.000.000đ/tháng

Về tài sản chung**:** Quá trình chung sống vợ chồng chị không có tài sản chung.

Về công nợ chung: Vợ chồng chị không vay nợ ai và cũng không cho ai vay mượn gì, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Hoàng Văn Dũng, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án không tống đạt được các văn bản tố tụng cho anh Dũng, do anh không có mặt tại địa phương nên Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Dũng đều vắng mặt và cũng không có văn bản trả lời ý kiến với Tòa án.

Đối với vụ án này Toà án không hòa giải được về quan hệ hôn nhân và nuôi dưỡng, chăm sóc con chung vì vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng đã xác định: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đều tuân theo trình tự pháp luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vũ Thị T. Xử cho chị Vũ Thị T được ly hôn anh Hoàng Văn Dũng; Xử giao cháu Hoàng Ngọc Ánh, sinh ngày 08/12/2003 cho chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn Dũng không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các đương sự theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Vũ Thị T khởi kiện xin ly hôn với anh Hoàng Văn Dũng đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, chị Tuyết và anh Dũng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn An Tiến, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng văn Dũng có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, vì vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp

pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Dũng không tu trí làm ăn, thường xuyên chơi bời cờ bạc, nhiều lần anh Dũng mang tài sản trong gia đình đi cầm cố để chơi cờ bạc, chị có tham gia khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Dũng không thay đổi, nhưng vì thương con còn nhỏ nên chị cố gắng chịu đựng vợ chồng sống với nhau để nuôi con, tuy nhiên đến nay anh Dũng càng ngày càng sa đà chơi bời không quan tâm đến gia đình vợ con, thực tế vợ chồng chị vẫn sống chung nhưng anh Dũng đi lái xe thỉnh thoảng mới về nhà, vợ chồng không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Mâu thuẫn của vợ chồng anh, chị đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật. Tại phiên toà hôm nay, chị Tuyết giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Dũng.

Đối với anh Hoàng Văn Dũng vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án không tống đạt được các văn bản tố tụng cho anh Dũng được, vì trong quá trình giải quyết vụ án anh không có mặt tại địa phương nên Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Dũng đều vắng mặt và cũng không có văn bản trả lời ý kiến với Tòa án, vì vậy cần xem xét giải quyết vắng mặt anh Dũng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc chị Tuyết xin ly hôn với anh Dũng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Tuyết và anh Dũng có một con chung là cháu Hoàng Ngọc Ánh, sinh ngày 08/12/2003. Tại phiên tòa hôm nay chị Tuyết vẫn giữ nguyên yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Ánh, chị không yêu cầu anh Dũng cấp dưỡng tiền nuôi con. Tại đơn xác nhận mức thu nhập (BL09) thì chị Tuyết làm nghề lao động tự do thu nhập bình quân từ 5.000.000đồng đến 6.000.000đồng/tháng. Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã lấy lời khai của cháu Ánh thì cháu có nguyện vọng được chị Tuyết trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy xét yêu cầu xin được trực tiếp nuôi con của chị Tuyết là có căn cứ và phù hợp với nguyện vọng của cháu Ánh nên HĐXX cần chấp nhận giao cháu Ánh cho chị Tuyết trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Tuyết không yêu cầu anh Dũng cấp dưỡng tiền nuôi con nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Tuyết xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử cho chị Vũ Thị T được ly hôn với anh Hoàng Văn Dũng.

2. Về con chung: Xử giao cháu Hoàng Ngọc Ánh, sinh ngày 08/12/2003, cho chị Vũ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn Dũng không phải cấp dưỡng

tiền nuôi con chung. Sau khi ly hôn, anh Hoàng Văn Dũng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000019 ngày 08/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Chị Vũ Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã Sơn Hải;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lìn Thị Lài